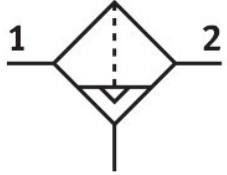


# Van cơ bản LF-D-5M-MINI-A-U

Số bộ phận: 546453

FESTO



## Bảng dữ liệu

| Đặc tính                                                   | Giá trị                                                 |
|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
| Kích thước                                                 | Mini                                                    |
| Dòng                                                       | D                                                       |
| Vị trí lắp đặt                                             | dọc +/- 5°                                              |
| Độ mịn bộ lọc                                              | 5 µm                                                    |
| Cổng xả nước ngưng tụ                                      | hoàn toàn tự động                                       |
| Cấu trúc xây dựng                                          | Bộ lọc thiêu kết với máy tách ly tâm                    |
| Bảo vệ vỏ                                                  | Giỏ bảo vệ kim loại                                     |
| mức độ tách nước ngưng                                     | 75 %                                                    |
| Áp suất vận hành                                           | 0.2 MPA...1.2 MPA<br>2 bar...12 bar<br>29 psi...174 psi |
| Lưu lượng danh nghĩa bình thường (chuẩn hóa theo DIN 1343) | 126 cfm                                                 |
| Môi chất vận hành                                          | Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:9:-]<br>Khí trơ         |
| Lớp chống ăn mòn KBK                                       | 2 - bị ăn mòn vừa phải                                  |
| Tuân thủ LABS                                              | VDMA24364-B1/B2-L                                       |
| Cấp độ sạch không khí tại đầu ra                           | Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [6:8:4]<br>Khí trơ         |
| Nhiệt độ trung bình                                        | 14 °F...140 °F                                          |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh                             | 14 °F...140 °F                                          |
| Kích thước hạt                                             | 5 µm                                                    |
| trọng lượng sản phẩm                                       | 8.75 oz                                                 |
| Kiểu gắn                                                   | Lắp đặt đường dây<br>với phụ kiện                       |
| Ghi chú vật liệu                                           | Tuân thủ RoHS                                           |
| Vật liệu bộ lọc                                            | PE                                                      |
| Vật liệu vỏ                                                | Kém đúc áp lực<br>PC                                    |